

CÁCH DẪN TRỰC TIẾP VÀ CÁCH DẪN GIÁN TIẾP

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Bài này giúp HS nắm được hai cách dẫn lời nói hoặc ý nghĩ : *cách dẫn trực tiếp* và *cách dẫn gián tiếp*.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Người ta có thể dẫn lại lời nói hay ý nghĩ của một người hay một nhân vật. *Lời nói* là ý nghĩ đã được nói ra hay là "lời nói bên ngoài", *ý nghĩ* là "lời nói bên trong", chưa được nói ra. Có khi lời nói bên trong rất đúng đắn, nghiêm túc, nhưng nếu biến nó thành lời nói thành tiếng, lời nói bên ngoài thì nó trở thành không thích hợp, có khả năng mất đi tính đúng đắn, tính nghiêm túc.

Có một truyện cười đại khái như sau :

Hai người lính cùng bị đối phương truy tìm. Một anh chạy nấp ở bờ nương, một anh nấp ở đồng rơm. Anh nấp ở bờ nương nghĩ rằng dù anh ta có bị phát hiện và có phải chết thì cũng đành chịu chứ nhất định không khai anh bạn đang nấp ở đồng rơm. Khi anh ta bị đối phương phát hiện, anh liền hô to : "Ta thà chết chứ nhất định không khai anh bạn đang nấp ở đồng rơm !".

Như vậy là lời nói bên trong (ý nghĩ) và lời nói bên ngoài (lời được nói ra) tuy giống nhau về nội dung, vẫn khác nhau về tác dụng thực tế. Kinh nghiệm sống cũng cho thấy rằng ý nghĩ trong đầu và lời nói ra có thể không hoàn toàn đồng nhất.

2. Khi kể chuyện bằng lời nói, cách dẫn gián tiếp được dùng thường xuyên hơn. Còn lời trao đổi của các nhân vật trong truyện thường được dẫn trực tiếp và được gọi là *lời thoại*. Lời thoại thường được viết tách riêng như kiểu viết một đoạn văn và có thêm dấu gạch ngang đầu dòng ở đầu lời thoại.

3. Việc dùng từ đệm *rằng* hoặc *là* gặp nhiều hơn trong ngôn ngữ nói (vì trong ngôn ngữ nói không có cái tương đương với dấu hai chấm và dấu ngoặc kép của ngôn ngữ viết). Sự có mặt các từ *rằng*, *là* hay khả năng thêm chúng vào sau động từ trong câu là căn cứ để phân biệt câu chứa lời dẫn với câu không chứa lời dẫn (xem lời giải bài tập 3, trang 222).

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

Hoạt động 1. Phân biệt cách dẫn trực tiếp, cách dẫn gián tiếp.

Bước 1. GV ghi lên bảng : I – *Cách dẫn trực tiếp*. GV tự đọc hoặc mời HS đọc các ví dụ mục I (SGK).

Bước 2. GV mời một HS đọc và trả lời câu hỏi 1.

Hướng trả lời : Phần câu in đậm ở ví dụ (a) là lời nói của nhân vật, vì trước đó có từ *nói* trong phần lời của người dẫn. Nó được tách ra khỏi phần câu đứng trước bằng dấu hai chấm và dấu ngoặc kép.

Bước 3. GV mời một HS đọc và trả lời câu hỏi 2.

Hướng trả lời : Phần câu in đậm là ý nghĩ của nhân vật, vì trước đó có từ *nghĩ*. Dấu hiệu tách hai phần câu cũng là dấu hai chấm và dấu ngoặc kép.

Bước 4. GV mời một HS đọc và trả lời câu hỏi 3.

Hướng trả lời : Có thể thay đổi vị trí của hai bộ phận. Trong trường hợp ấy, hai bộ phận ngăn cách với nhau bằng dấu ngoặc kép và dấu gạch ngang.

Bước 5. Phần II – *Cách dẫn gián tiếp* cũng được thực hiện như phần trên.

Hướng trả lời :

1. Trong ví dụ (a), phần câu in đậm là lời nói của nhân vật. Đây là nội dung của lời khuyên như có thể thấy ở từ *khuyên* trong phần lời của người dẫn.

2. Phần câu in đậm là ý nghĩ của nhân vật, vì trước đó có từ *hiểu*. Giữa phần ý nghĩ được dẫn và phần lời của người dẫn có từ *rằng*. Có thể thay từ *là* vào vị trí của từ *rằng* trong trường hợp này.

Bước 6. GV đọc hoặc cho HS đọc vài lần phần *Ghi nhớ*. Sau khi đọc xong, GV có thể đặt một vài câu hỏi liên quan đến các ví dụ dẫn trên để kiểm tra sự hiểu biết của HS.

Hoạt động 2. Hướng dẫn thực hiện phần *Luyện tập*.

IV – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

Bài tập 1. Mục đích của bài tập này là nhận diện *lời dẫn* và *cách dẫn*.

Hướng trả lời : Cách dẫn trong các câu ở (a) và (b) đều là dẫn trực tiếp. Trong câu (a), phần lời dẫn bắt đầu từ "A ! Lão già...". Đó là ý nghĩ mà nhân vật gán cho con chó. Trong câu (b), lời dẫn bắt đầu từ "Cái vườn là...". Đó là ý nghĩ của nhân vật (*lão tự bảo rằng...*).

Bài tập 2. Mục đích của bài tập này là cho HS thực hành tạo câu có chứa lời dẫn theo mẫu gợi ý đã cho.

Hướng trả lời :

Từ câu (a) có thể tạo ra :

+ Câu có lời dẫn trực tiếp : Trong "Báo cáo Chính trị tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng", Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ : "**Chúng ta phải...**"

+ Câu có lời dẫn gián tiếp : *Trong "Báo cáo Chính trị tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng", Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định rằng chúng ta phải...*

Theo mẫu gợi ý trên, GV hướng dẫn HS thực hiện các câu tiếp theo.

Bài tập 3. Mục đích của bài tập này là chuyển lời dẫn trực tiếp thành lời dẫn gián tiếp trong một tình huống cho sẵn với số lượng người tham gia có thể gây nhầm lẫn.

Để thực hiện bài tập này có hiệu quả, cần chú ý các điểm sau đây :

– Phân biệt rõ lời thoại là của ai đang nói với ai, trong lời thoại đó có phần nào mà người nghe cần chuyển đến người thứ ba, và người thứ ba đó là ai.

– Thêm vào trong câu những từ ngữ thích hợp để mạch ý của câu rõ. Ví dụ :

Vũ Nương nhân đó cũng đưa gửi một chiếc hoa vàng và dặn Phan nói hộ với chàng Trương (rằng) nếu chàng Trương còn nhớ chút tình xưa nghĩa cũ, thì xin lập một đàn giải oan ở bến sông, đốt cây đèn thần chiếu xuống nước, Vũ Nương sẽ trở về.